BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM
cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên THCS - **K.36**
Đơn vị liên kết: **Công ty Cổ phần giáo dục Nobel Việt Nam**
(Theo Hợp đồng số: /HĐ-ĐHQN, ngày tháng năm 2025)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết dạy trên lớp		Học phần đã học	Hình thức đánh giá		Thời gian giảng dạy	Giảng viên
				Lý thuyết	Thảo luận, thực hành		Đánh giá quá trình (30%)	Thi kết thúc học phần (70%)		
Học phần bắt buộc (15 TC)										
1	A1	Tâm lý học giáo dục	2	20	20	không	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 08/4/2026 đến ngày 16/04/2026	ThS. Nguyễn Thị Thùy Trang
2	A2	Giáo dục học	2	15	30	A1	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 17/4/2026 đến ngày 25/4/2026	Kho
3	A3	Lý luận dạy học	2	15	30	A2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 04/5/2026 đến ngày 12/5/2026	TS.Nguyễn Thị Kim Ánh
4	A4	Đánh giá trong giáo dục	2	15	30	A3	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 13/5/2026 đến ngày 21/5/2026	TS. Khưu Thuận Vũ
5	A5	Quản lý nhà nước về giáo dục	2	20	20	A2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 22/5/2026 đến ngày 29/5/2026	Kho
6	A6	Giao tiếp sư phạm	2	10	40	A2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 11/6/2026	PGS.TS.Nguyễn Thị Vân Anh
7	A7	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	3	0	90	không	*Thực hành*	Vấn đáp	Từ ngày 12/6/2026 đến ngày 26/6/2026	Ths.Bùi Thị Bảo Hạnh
8	A13	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	2	10	40	A2	*Giảng viên tùy chọn*	Làm bài tập lớn	Từ ngày 29/6/2026 đến ngày 09/7/2026	TS.Lê Thị Lành
Môn Tiếng Anh										
9	B1(TA)	Phương pháp dạy học môn Tiếng Anh ở trường THCS	2	15	30	A3	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 10/7/2026 đến ngày 17/7/2026	ThS. Nguyễn Thị Phương Ngọc
10	B2(TA)	Xây dựng kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh ở trường THCS	2	10	40	A4, B1	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 20/7/2026 đến ngày 30/7/2026	ThS. Trần Thị Ngọc Tuyền
11	B3(TA)	Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh ở trường THCS	2	10	40	B2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 31/7/2026 đến ngày 9/8/2026	ThS. Nguyễn Thị Phương Ngọc
12	B4(TA)	Thực hành dạy học môn Tiếng Anh cấp THCS ở trường sư phạm	3	0	90	A7, B3	*Giảng viên tùy chọn*	Thi giảng kết hợp vấn đáp	Từ ngày 10/8/2026 đến ngày 28/8/2026	TS. Nguyễn Tiến Phùng
Môn Ngữ văn										
9	B1(NV)	Phương pháp dạy học môn Ngữ văn ở trường THCS	2	15	30	A3	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 10/7/2026 đến ngày 17/7/2026	TS. Phan Nguyễn Trà Giang
10	B2(NV)	Xây dựng kế hoạch dạy học môn Ngữ văn ở trường THCS	2	10	40	A4, B1	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 20/7/2026 đến ngày 30/7/2026	ThS. Nguyễn Đức Tuấn
11	B3(NV)	Tổ chức dạy học môn Ngữ văn ở trường THCS	2	10	40	B2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 31/7/2026 đến ngày 9/8/2026	TS.Trần Thị Quỳnh Lê
12	B4(NV)	Thực hành dạy học môn Ngữ văn cấp THCS ở trường sư phạm	3	0	90	A7, B33	*Giảng viên tùy chọn*	Thi giảng kết hợp vấn đáp	Từ ngày 10/8/2026 đến ngày 28/8/2026	TS. Đặng Thị Thanh Hoa
Môn Tin học										
9	B1(TH)	Phương pháp dạy học môn Tin học ở trường THCS	2	15	30	A3	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 10/7/2026 đến ngày 17/7/2026	ThS. Lê Thị Xinh
10	B2(TH)	Xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học ở trường THCS	2	10	40	A4, B1	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 20/7/2026 đến ngày 30/7/2026	TS. Nguyễn Thị Anh Thi
11	B3(TH)	Tổ chức dạy học môn Tin học ở trường THCS	2	10	40	B2	*Giảng viên tùy chọn*	Thi viết (tự luận)	Từ ngày 31/7/2026 đến ngày 9/8/2026	ThS. Lê Thị Xinh
12	B4(TH)	Thực hành dạy học môn Tin học cấp THCS ở trường sư phạm	3	0	90	A7, B33	*Giảng viên tùy chọn*	Thi giảng kết hợp vấn đáp	Từ ngày 10/8/2026 đến ngày 28/8/2026	TS. Nguyễn Thị Anh Thi
13	B9	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trường THCS	2	10	40	A2	*Giảng viên tùy chọn*	Làm bài tập lớn	Từ ngày 31/8/2026 đến ngày 11/9/2026	TS. Lê Thị Đặng Chi
Học phần thực hành, thực tập bắt buộc ở trường phổ thông (06 TC)										
15	B5	Thực hành kỹ năng giáo dục ở trường THCS	2	0	04 buổi/tuần x 5 tuần	A2	*Phân dạy của giảng viên ĐHQN*	Làm bài tập lớn	Từ ngày 21/9/2026 đến ngày 03/12/2026	Trường ĐH Quy Nhơn Học viên Trường phổ thông
16	B6	Thực tập sư phạm 1 ở trường THCS	2	0	05 ngày/tuần x 5 tuần	B4, B5	-	Điểm TTSP1		
17	B7	Thực tập sư phạm 2 ở trường THCS	2	0	05 ngày/tuần x 5 tuần	B6	-	Điểm TTSP2		

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết dạy trên lớp		Học phần đã học	Hình thức đánh giá		Thời gian giảng dạy	Giảng viên
				Lý thuyết	Thảo luận, thực hành		Đánh giá quá trình (30%)	Thi kết thúc học phần (70%)		

Lưu ý: - Thời gian bắt đầu buổi dạy: Buổi sáng từ 7h00 (5 tiết); Buổi chiều từ 13h30 (5 tiết); Buổi tối từ 19h00 (3 tiết)

- Thời gian lên lớp: Các buổi tối từ thứ 2 đến chủ nhật và các buổi sáng, chiều thứ 7& chủ nhật.

- Phần mềm giảng dạy và học tập: Google Meet; Link lớp học: HP chung: **https://meet.google.com/www-qdxc-paf; Nhánh Tiếng Anh THCS:https://meet.google.com/www-qdxc-paf; Nhánh Ngữ văn THCS: https://meet.google.com/tbv-vfop-dgn; Nhánh Tin học THCS: https://meet.google.com/dft-fzor-yqp; Nhánh Tiếng Anh THPT: https://meet.google.com/mhe-pxwq-rew**

- Thông tin lớp học : http://ies.qnu.edu.vn/vi/nghiep-vu-su-pham/kh

- Các học phần thi kết thúc học phần bằng hình thức viết tiểu luận hoặc làm bài tập lớn, Thầy (cô) vui lòng nộp bảng điểm và bài thi về Viện Khoa học giáo dục (Liên hệ: Lê Thị Thúy Hà - CV. Viện KHGD, ĐT: 0985948830).

- Cố vấn học tập: ThS. Trương Thanh Sơn (0868030277)

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

VT. VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC

HIỆU TRƯỞNG